

Đề thi Tiếng Việt học kì 1 lớp 4 năm 2021 - Đề số 1

A. Kiểm tra Đọc

I. Đọc thành tiếng :

Cho văn bản sau:

VĂN HAY CHỮ TỐT

Thuở đi học Cao Bá Quát viết chữ rất xấu nên nhiều bài văn dù hay vẫn bị thầy cho điểm kém.

Một hôm, có bà cụ hàng xóm sang khẩn khoản:

- Gia đình già có một việc oan uổng muốn kêu quan, nhờ cậu viết giúp cho lá đơn, có được không?

Cao Bá Quát vui vẻ trả lời:

- Tưởng việc gì khó, chứ việc ấy cháu xin sẵn lòng.

Lá đơn viết lí lẽ rõ ràng, Cao Bá Quát yên trí quan sẽ xét nỗi oan cho bà cụ. Nào ngờ, chữ ông xấu quá, quan đọc không được nên thét lính đuổi bà ra khỏi huyện đường. Về nhà, bà kể lại câu chuyện khiến Cao Bá Quát vô cùng ân hận. Ông biết dù văn hay đến đâu mà chữ không ra chữ cũng chẳng ích gì. Từ đó, ông dốc sức luyện chữ sao cho đẹp.

Sáng sáng, ông cầm que vạch lên cột nhà luyện chữ cho cứng cáp. Mỗi buổi tối, ông viết xong mười trang vở mới chịu đi ngủ. Chữ viết đã tiến bộ, ông lại mượn những cuốn sách viết chữ đẹp làm mẫu để luyện nhiều kiểu chữ khác nhau.

Kiên trì luyện tập suốt mấy năm, chữ ông mỗi ngày một đẹp. Ông nổi danh khắp nước là người văn hay chữ tốt.

Đọc một trong 3 đoạn văn của văn bản.

Đoạn 1: Thuở đi học . . . sẵn lòng

Đoạn 2: Lá đơn. . . cho đẹp

Đoạn 3: Sáng sáng . . . chữ tốt.

Trả lời câu hỏi do giáo viên nêu

II. Đọc thầm và làm bài tập bài “Văn hay chữ tốt”

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng cho từng câu hỏi dưới đây:

Câu 1 (0,5 điểm): Vì sao Cao Bá Quát thường xuyên bị điểm kém?

- A. Văn dở – chữ xấu
- B. Văn hay
- C. Văn hay – chữ xấu

Câu 2 (0,5 điểm): Sự việc gì xảy ra khiến Cao Bá Quát ân hận ?

- A. Chữ ông xấu quá, quan đọc không được nên đuổi bà ra khỏi huyện đường.
- B. Chữ ông đẹp quá, quan đọc không được nên đuổi bà ra khỏi huyện đường.
- C. Văn ông xấu quá, quan đọc không được nên đuổi bà ra khỏi huyện đường.

Câu 3 (0,5 điểm): Từ nào là từ láy trong câu: Có bà cụ hàng xóm sang khăn khăn.

- A. Bà cụ
- B. Hàng sang
- C. Khăn khăn

Câu 4(0,5 điểm) Buổi tối ông viết bao nhiêu trang vở mới đi ngủ?:

- A. Chín trang.
- B. Mười quyển
- C. Mười trang

Câu 5 (0,5 điểm): Từ nào dưới đây nói lên ý chí, nghị lực của Cao Bá Quát ?

- A. Cần cù
- B. Quyết chí
- C. Chí hướng

Câu 6 (0,5 điểm): Tục ngữ hoặc thành ngữ nào dưới đây nói đúng ý nghĩa của câu chuyện Văn hay chữ tốt?

- A. Tiếng sáo diều.
- B. Có chí thì nên.
- C. Công thành danh toại.

Câu 7 : Hãy viết lại động từ có trong câu sau: “Lá đơn viết lí lẽ rõ ràng.” (0,5 điểm)

Câu 8: Hãy đặt câu hỏi cho câu: “Cao Bá Quát nổi danh khắp nước là người văn hay chữ tốt” là: (0,5 điểm)

B. Kiểm tra Viết

I. Chính tả (nghe – viết) (2,0 điểm)

Bài viết: Cánh diều tuổi thơ

(SGK Tiếng Việt 4 tập I trang 146)

(Viết đoạn: tuổi thơ....đến những vì sao sớm.)

II. Tập làm văn (3,0 điểm)

Đề bài: Hãy tả một đồ chơi mà em thích .

Đáp án đề thi Tiếng Việt lớp 4 kì 1 năm 2021 (Đề số 1)

A. Kiểm tra Đọc

I. Đọc thành tiếng:

Đọc rõ ràng, rành mạch, lưu loát

Ngắt nghỉ hơi đúng các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa

Đọc diễn cảm

Trả lời đúng câu hỏi của giáo viên nêu

Chú ý

- Đọc sai từ 3 đến 6 tiếng trừ 0,25 điểm.

- Ngắt nghỉ hơi không đúng từ 2 đến 3 chỗ trừ 0,25 điểm.
- Giọng đọc chưa thể hiện rõ biểu cảm trừ 0,25 điểm.

II. Đọc thầm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	C	A	C	C	B	B

Câu 7: Động từ là từ: Viết

Câu 8: Ai nổi danh khắp nước là người văn hay chữ tốt?

Hay: Cao Bá Quát nổi danh khắp nước là người thế nào?

B. Kiểm tra Viết

I. Chính tả

- Không mắc lỗi chính tả, viết rõ ràng, sạch sẽ.
- Sai 4 lỗi trừ 0,25 điểm
- Bài viết không rõ ràng, trình bày bừa, không đạt yêu cầu về chữ viết trừ 0,5 điểm toàn bài.

II: Tập làm văn

1. Mở bài: Giới thiệu bài: Giới thiệu được đồ vật định tả, tên gì? Gặp trong trường hợp nào ?

2. Thân bài

- Tả bao quát (hình dáng, màu sắc. . .)
- Tả từng bộ phận (chi tiết từng bộ phận mà đồ vật định tả)

3. Kết bài: Nêu cảm nghĩ của em về đồ vật được tả.

Bài mẫu:

Các bạn ạ, tuổi thơ chúng ta ai cũng gắn liền với những đồ chơi quen thuộc như búp bê, gấu bông, lật đật,.... Mỗi người đều có sở thích riêng về đồ chơi. Với tôi, món đồ chơi mà tôi thích nhất đó là chú gấu bông đấy.

Lần ấy, bố đi công tác về tặng tôi một món quà trong chiếc hộp kín. Tôi rất hồi hộp không biết đó là gì. Khi mở hộp ra tôi reo lên vì sung sướng: "Ồi, chú gấu bông dễ thương quá!" Đó là một chú gấu nhồi bông mà tôi ước mơ bấy lâu. Chú ta có bộ lông trắng mịn và mượt như nhung, khi sờ tay vào ta có cảm giác như đang sờ vào tấm vải lụa mềm và mát rượi. Gấu ta khoác một chiếc áo màu đỏ tươi có điểm vài hạt cườm lấp la lấp lánh. Cái đầu chú tròn tròn như trái bưởi, đôi tai cũng tròn tròn vênh lên trông thật là ngộ nghĩnh! Đôi mắt chú đen láy, tròn xoe như hạt nhãn. Thân hình chú ôm rất vừa tay nên tôi thường ôm chú ta mỗi khi đi ngủ.

Những lúc ấy, bốn cái chân mập ú na ú nu của chú cứ dang ra như thể đòi tôi âu yếm vậy. Miệng chú nhỏ nhắn và đỏ hồng trông thật đáng yêu. Trên cổ chú là chiếc nơ màu đỏ được thắt hình con bướm trông yêu ơ là yêu. Mỗi tối học bài xong tôi lại dành thời gian để chơi với gấu bông. Tôi đặt cho cái tên là Daddy. Mỗi khi tôi ôm chú vào lòng và thom lên đôi má mịn màng của Daddy trông chú ta có vẻ thích thú lắm.

Bây giờ tôi đã lớn và có nhiều thứ đồ chơi khác nhưng Daddy vẫn là người bạn thân thiết nhất của tôi. Tôi luôn giữ gìn chú cẩn thận vì đó là món quà bố tặng tôi: người luôn muốn con mình được vui vẻ và thoải mái.

Đề thi học kì 1 Tiếng Việt lớp 4 năm 2021 - Đề số 2

A. Kiểm tra Đọc

I. Đọc thành tiếng: Đọc một trong hai đoạn văn của bài "Ông Trọng thả diều".

Đoạn 1: Từ đầu đến vẫn có thì giờ để chơi diều.

Đoạn 2: Từ "Sau vì nhà nghèo quá,.....vượt xa các học trò của thầy"

II. Đọc thầm và trả lời câu hỏi:

Đọc thầm bài tập đọc "Ông Trọng thả diều" (Sách Tiếng Việt 4 tập I, trang 104) và trả lời các câu hỏi sau:

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng cho từng câu hỏi dưới đây:

Câu 1. Tìm những chi tiết nói lên tư chất thông minh của Nguyễn Hiền.

- A. Học đến đâu hiểu ngay đến đó, có trí nhớ lạ thường.
- B. Có thể thuộc hai mươi trang sách trong một ngày mà vẫn có thì giờ chơi diều.
- C. Cả hai ý trên đều đúng.

Câu 2. Vì sao chú bé Hiền được gọi là "Ông Trọng thả diều" ?

- A. Vì chú bé Hiền nhờ thả diều mà đỡ Trạng nguyên.
- B. Vì Hiền đỡ Trạng nguyên ở tuổi mười ba, khi vẫn còn là một chú bé ham thích chơi diều.
- C. Vì chú bé Hiền tuy ham thích thả diều nhưng vẫn học giỏi.

Câu 3. Trong câu “Rặng đào đã trút hết lá”, từ nào bổ sung ý nghĩa thời gian cho động từ trút ?

- A. rặng đào
- B. đã
- C. hết lá

Câu 4. Trong câu “Chú bé rất ham thả diều” từ nào là tính từ ?

- A. rất
- B. ham
- C. thả diều

Câu 5. Từ “trẻ” trong câu “Đó là Trạng nguyên trẻ nhất của nước Nam ta.” thuộc từ loại nào?

- A. Danh từ
- B. Động từ
- C. Tính từ

B. Kiểm tra Viết

I. Chính tả (nghe - viết):

Bài: “Chiếc xe đạp của chú Tư” (trang 179)

II. Tập làm văn

Đề bài: Tả một đồ dùng học tập hoặc đồ chơi mà em yêu thích.

Đáp án đề thi cuối kì 1 lớp 4 môn Tiếng Việt 2021 (Đề số 2)

A. Kiểm tra Đọc

I. Đọc thành tiếng: Đọc một trong hai đoạn văn của bài “Ông Trọng thả diều”.

Đoạn 1: Từ đầu đến vẫn có thì giờ để chơi diều.

Đoạn 2: Từ “Sau vì nhà nghèo quá,.....vượt xa các học trò của thầy”

II. Đọc thầm và trả lời câu hỏi

Câu 1: C

Câu 2: B

Câu 3: B

Câu 4: B

Câu 5: C

B. Kiểm tra Viết

I. Chính tả (nghe - viết):

Bài: “Chiếc xe đạp của chú Tư” (trang 179)

II. Tập làm văn

Đề bài: Tả một đồ dùng học tập hoặc đồ chơi mà em yêu thích.

Bài mẫu:

Trong buổi tổng kết năm học lớp Ba vừa qua, cô giáo em có phần thưởng riêng của cô dành cho học sinh giỏi của lớp. Có năm bạn được phần thưởng cô tặng. Mỗi bạn được một món, không bạn nào giống bạn nào. Phần em, em được cô tặng một hộp đựng bút.

Cái hộp đựng bút màu xanh da trời in hình chú gấu Mi-sa bê một quả bóng. Hộp được làm bằng nhựa tốt, bọc nệm nhựa êm ái. Hộp dài hai mươi xăng-ti-mét, rộng tám xăng-ti-mét và dày hai xăng-ti-mét. Hộp được thiết kế như một quyển sách. “Bìa sách” mở ra là nắp hộp, gắn một mảnh kim loại to bằng một đốt tay em. Nắp hộp đóng kín nhờ lực hút của hai thanh nam châm gắn ở phần hộp để bút. Trong phần đáy hộp bút, người ta ép dính một mảnh nhựa dẻo rộng sáu phân, may các vành để gài bút vào. Em gài cẩn thận bút mực, bút chì vào các vành tròn đó. Ở một góc của hộp viết có ngăn ô dùng để đựng

tẩy và đồ bảo chuột bút chì. Thước kẻ đặt vào hộp vừa khít, không cần gài vào các vành may sẵn. Suốt mùa hè, cái hộp bút đã được em chuẩn bị kỹ càng chờ ngày đón năm học mới. Lên lớp bốn, món quà tặng thưởng của cô giáo chủ nhiệm lớp ba đã theo em vào năm học mới như một lời nhắc nhở động viên em học tập. Em giữ gìn hộp bút cẩn thận và thật sự hạnh phúc khi lúc nào cũng cảm thấy cô giáo cũ thật gần gũi, thân thương.

Hằng ngày lấy bút viết ra học tập, em đều nhớ đến những lời dạy dỗ ân cần của cô giáo cũ. Em rất biết ơn cô giáo đã yêu thương, chăm lo cho em suốt năm học qua. Em sẽ cố gắng đạt được nhiều thành tích học tập hơn nữa để các thầy cô giáo luôn tự hào về chúng em.